

Bản án số: 40/2020/HS-ST
Ngày: 18-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Lầy

Bà Hoàng Thị Chính.

- Thư ký phiên toà: Ông Trịnh Việt Anh - Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Huy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1309/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Thị Phương A, sinh ngày 05 tháng 11 năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ 5, phường B, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đăng H và bà Đỗ Thị T; có 01 con sinh năm 2014, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31 tháng 7 năm 2020 đến ngày 06 tháng 8 năm 2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ “Tạm giữ” sang “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Trà M, nơi cư trú: Phòng 302 B3, Khu chung cư B, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25 tháng 8 năm 2019 Bùi Thị Phương A đến nhà chị Bùi Thị Thúy H ở phòng 204 B3, Khu chung cư Cự Viên, phường B, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng chơi. Tại đây, Phương A có gặp chị Nguyễn Trà M cùng một số người

khác đều là bạn của chị H và ở lại ăn cơm trưa. Khoảng hơn 12 giờ thì mọi người vào ăn cơm, do nhà chị H không có nước uống nên chị M đưa chìa khóa phòng cho Phương A và nhờ Phương A lên phòng chị M lấy nước uống. Phương A cầm chìa khóa rồi đi lên phòng 302, B3, chung cư Cự Viên mở cửa phòng vào lấy nước ở tủ lạnh. Phương A quan sát thấy trên bàn trang điểm của chị M có để một số tài sản nên đã nảy sinh ý định trộm cắp số tài sản này. Phương A đã lấy 01 sợi dây chuyền màu bạc nhãn hiệu HERMES; 01 dây chuyền màu vàng nhãn hiệu BVLGARI; 01 nhẫn màu vàng nhãn hiệu BVLGARI và 3.000 nhân dân tệ. Phương A cất giấu số tài sản này vào trong người rồi mang nước xuống phòng chị H ăn uống cùng mọi người rồi ra về.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, Bùi Thị Phương A cùng Bùi Thị Thu T và Trần Tuấn L lên Hà Nội chơi. Phương A mang sợi dây chuyền màu bạc nhãn hiệu HERMES đến cơ sở kinh doanh vàng bạc đá quý Q ở số 32 H, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội bán cho anh Nguyễn Quang T được 12.000.000đ. Đối với 01 dây chuyền màu vàng nhãn hiệu BVLGARI và 01 nhẫn màu vàng nhãn hiệu BVLGARI, Phương A đem bán tại một cửa hàng vàng ở đường Cầu Đất, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng được 8.000.000đ. Số tiền 3.000 nhân dân tệ, Phương A đem đổi ở một cửa hàng không rõ địa chỉ được 8.500.000đ.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019 chị Nguyễn Trà M đến Công an quận Kiến An trình báo về việc bị mất trộm một số tài sản gồm: 01 nhẫn kim cương; 01 dây chuyền hăng HERMES màu trắng; 01 dây chuyền hăng BVLGARI màu vàng đen; 01 nhẫn hăng BVLGARI màu vàng đen; 01 vòng tay da hăng HERMES màu xanh ngọc; 01 vòng tay hăng LOUISVUITTON màu nâu đen; 10.000 nhân dân tệ và 9.000.000đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra thông báo truy tìm số tang vật nêu trên. Ngày 12 tháng 12 năm 2019 anh Nguyễn Quang T đã tự nguyện giao nộp 01 sợi dây chuyền màu bạc nhãn hiệu HERMES cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An.

Tại Kết luận định giá số 07/KL-ĐG ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: “Giá 01 sợi dây chuyền màu bạc nhãn hiệu HERMES tại thời điểm ngày 25 tháng 8 năm 2019 có giá là 12.000.000đ”.

Tại Công văn số 1037/HAP-TTGS ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh Hải Phòng trả lời công văn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An về tỷ giá giữa VNĐ với nhân dân tệ: Tỷ giá tính chéo của đồng Việt Nam với nhân dân tệ Trung Quốc áp dụng cho ngày 25-8-2019 là 01 nhân dân tệ = 3.272,7 Việt Nam đồng. Do đó 3.000 nhân dân tệ bị mất ngày 25-8-2019 quy đổi ra Việt Nam đồng là 9.818.100đ.

Tại Công văn số 04/HĐ ĐG ngày 05 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Kiến An nêu rõ: Đối với 01 dây chuyền màu vàng nhãn hiệu BVLGARI và 01 nhẫn màu vàng nhãn hiệu BVLGARI, Hội đồng

định giá không đủ căn cứ để xác định giá vì tài sản bị mất chưa thu hồi được và không có tài liệu chứng minh được nguồn gốc, giá trị, chất liệu của những tài sản nêu trên.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Thị Phương A về Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, Bùi Thị Phương A khai nhận chỉ trộm cắp của chị Nguyễn Trà M 01 dây chuyền hăng HERMES màu trắng; 01 dây chuyền hăng BVLGARI màu vàng đen; 01 nhẫn hăng BVLGARI màu vàng đen; 3.000 nhân dân tệ. Đối với 01 nhẫn kim cương; 01 vòng tay da hăng HERMES màu xanh ngọc; 01 vòng tay hăng LOUISVUITTON màu nâu đen; 7.000 nhân dân tệ và 9.000.000đ bị cáo không lấy. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nên đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo đúng yêu cầu của chị Nguyễn Trà M để mong hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020 tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố Bùi Thị Phương A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An giữ quyền công tố phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bùi Thị Phương A về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173 điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị Phương A từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về dân sự: Không. Về xử lý vật chứng: Không.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, bị cáo do nhất thời phạm tội, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại để khắc phục toàn bộ hậu quả, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để có cơ hội tiếp tục sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An,

Kiểm sát viên thu thập, do người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng khác thu thập, cung cấp đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại do đó các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp

[3] Lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An và tại phiên tòa phù hợp với một phần lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bùi Thị Phương A lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Trà M 01 sợi dây chuyền màu bạc nhãn hiệu HERMES; 01 dây chuyền màu vàng nhãn hiệu BVLGARI; 01 nhẫn màu vàng nhãn hiệu BVLGARI và 3.000 nhân dân tệ. Tổng trị giá tài sản do bị cáo chiếm đoạt là 29.818.100đ (hai mươi chín triệu, tám trăm mười tám nghìn, một trăm đồng). Hành vi của bị cáo Bùi Thị Phương A đã vi phạm Điều 173 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi Thị Phương A về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội. Vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết định khung hình phạt: Tổng trị giá tài sản bị cáo Bùi Thị Phương A chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Trà M chứng minh được trong vụ án là 29.818.100đ, không vi phạm tình tiết nào khác, do vậy bị cáo Bùi Thị Phương A chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Thị Phương A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị Phương A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo đúng yêu cầu của bị hại; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt đối với bị cáo Bùi Thị Phương A: Bị cáo Bùi Thị Phương A nhất thời phạm tội, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bùi Thị Phương A có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, hiện đang nuôi con nhỏ, bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình bằng cách đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo đúng yêu cầu của bị hại, tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả của vụ án. Như vậy có thể thấy Bùi Thị Phương A có khả năng tự cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Mặt khác, ngày 17 tháng 12 năm 2020 Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng nhận được Công văn số 02/CV-ĐTĐN của Ban Chấp

hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường B chuyển đến với nội dung đề nghị Tòa án xem xét, khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt và cho Bùi Thị Phương A được cải tạo ngoài xã hội, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường B có trách nhiệm cùng với gia đình và chính quyền địa phương động viên, giáo dục để Bùi Thị Phương A cải tạo thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Để thể hiện sự phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng với tổ chức chính trị xã hội tại địa phương trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục ý thức pháp luật cho người dân cũng như thực hiện có hiệu quả trong việc cải tạo, giáo dục người chấp hành án, Hội đồng xét xử đã thận trọng xem xét và thấy rằng việc cách ly bị cáo Bùi Thị Phương A ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết mà cần khoan hồng, áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo tiếp tục tự cải tạo thành công dân có ích cho xã hội là phù hợp pháp luật, đây cũng là quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An tại phiên tòa. Cần áp dụng khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự, khấu trừ 5% thu nhập đối với bị cáo Bùi Thị Phương A trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

[9] Về dân sự: Quá trình điều tra, Bùi Thị Phương A đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại, đến nay bị hại Nguyễn Trà M không yêu cầu bồi thường; anh Nguyễn Quang T là người đã giao nộp sợi dây chuyền cho Cơ quan Công an quận Kiến An, quá trình điều tra giữa anh T và chị Trà M đã thỏa thuận giải quyết xong với nhau về dân sự, đến nay anh T không còn yêu cầu gì, do vậy vấn đề dân sự trong vụ án không đặt ra để giải quyết.

[10] Đối với 01 nhẫn kim cương, 01 vòng đeo tay da hãng HERMES màu xanh ngọc; 01 vòng đeo tay hãng LOUISVUITTON màu nâu đen; 7.000 nhân dân tệ và 9.000.000đ chị Nguyễn Trà M khai bị mất, quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa đủ căn cứ chứng minh bị cáo Bùi Thị Phương A chiếm đoạt những tài sản nêu trên, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[11] Đối với 01 dây chuyền màu vàng nhãn hiệu BVLGARI; 01 nhẫn màu vàng nhãn hiệu BVLGARI và số tiền 3.000 nhân dân tệ do bị cáo Phương A trộm cắp và bán cho người khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã Thông báo truy tìm tang vật đến nay vẫn chưa thu hồi được, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm, điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[12] Trong vụ án này còn có Bùi Thị Thu T, Trần Tuấn L là người đi cùng Bùi Thị Phương A bán sợi dây chuyền, anh Nguyễn Quang T là người mua sợi dây chuyền do Phương A trộm cắp mà có, quá trình điều tra chứng minh Bùi Thị Thu T, Trần Tuấn L và Nguyễn Quang T không biết việc Phương A trộm cắp nên không xử lý là phù hợp pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo Bùi Thị Phương A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Bùi Thị Phương A 24 (hai mươi bốn) tháng

cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường B, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Trừ cho Bùi Thị Phương A 21 ngày cải tạo không giam giữ do đã bị tạm giữ tại Công an quận Kiến An (từ ngày 31-7-2020 đến ngày 06-8-2020). Giao Bùi Thị Phương A cho Ủy ban nhân dân phường B, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự, khấu trừ 5% thu nhập đối với Bùi Thị Phương A trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hằng tháng.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 67/2020/LCĐKNCT ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Thị Phương A phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Kiến An;
- CQTHAHS - Công an quận Kiến An;
- PV06; PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường B, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Thông